

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 09 - 4 - 2019
V/v tranh chấp “ ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Thư.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Xuyên.

2. Bà Hoàng Thị Thiện Lai.

- *Thư ký phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Diễm Thúy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:*

Không tham gia phiên tòa.

Ngày 09 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 784/2018/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2018 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2019/QĐXX-ST ngày 12 tháng 02 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2019/QĐST – HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: chị Lê Thị Hồng Đ, sinh năm: 1984 (có mặt).

Địa chỉ: ấp H2, xã T, huyện C, tỉnh An Giang.

Bị đơn: anh Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1983 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp H, xã G, huyện C, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai nguyên đơn chị Lê Thị Hồng Đ trình bày: chị và anh T quen biết, tìm hiểu và chung sống như vợ chồng vào năm 2004, có tổ chức lễ cưới nhưng không đăng ký kết hôn. Thời gian chung sống được 06 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không phù hợp, thường xuyên cãi vã nhau, chị và anh T không còn chung sống với nhau khoảng 10 năm nay. Nhận thấy tình cảm không còn, nay chị yêu cầu ly hôn với anh T.

- *Về con chung:* có 02 con chung tên Nguyễn Lê Q, sinh ngày 17.4.2004; Nguyễn Thị Thu D, sinh ngày 27.9.2009, hiện 02 con chung đang sống với chị Đ. Chị Đ yêu cầu được tiếp tục nuôi 02 con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung:* không có.

- *Về nợ chung:* không có.

Bị đơn anh Nguyễn Thanh T dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải mà vắng mặt không rõ lý do nên không thể ghi nhận ý kiến của anh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: chị Lê Thị Hồng Đ yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Thanh T, anh T có nơi cư trú tại ấp H, xã G, huyện C, tỉnh An Giang nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Anh Nguyễn Thanh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt. Căn cứ Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Thanh T.

[3] Về nội dung: chị Lê Thị Hồng Đ yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Thanh T, Hội đồng xét xử xét thấy chị Đ và anh T chung sống với nhau từ năm 2004 đến nay nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật cho nên quan hệ hôn nhân giữa anh và chị không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng, khi có yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn thì Tòa án không công nhận anh chị là vợ chồng là phù hợp với Điều 14, Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về quan hệ con chung: có 02 con chung tên Nguyễn Lê Q, sinh ngày 17.4.2004; Nguyễn Thị Thu D, sinh ngày 27.9.2009, hiện 02 con chung đang sống với chị Đ. Chị Đ yêu cầu được tiếp tục nuôi 02 con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung, xét thấy từ khi anh chị không còn chung sống con sống với chị Đ, cuộc sống ổn định, chị Đ yêu cầu được tiếp tục nuôi con, anh T không có ý kiến về việc nuôi con, hơn nữa trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án đã ghi nhận ý kiến của 02 con chung, đây cũng là nguyện vọng của 02 cháu, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Đ, giao chị được tiếp tục nuôi con chung là phù hợp Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Về cấp dưỡng nuôi con chung do chị Đ không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung: chị Đ trình bày không có.

[6] Về nợ chung: chị Đ trình bày không có.

[7] Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 227 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Điều 14, Điều 53, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Hồng Đ đối với anh Nguyễn Thanh T.

- Về quan hệ hôn nhân: không công nhận chị Lê Thị Hồng Đ và anh Nguyễn Thanh T là vợ chồng.

- Về con chung: chị Lê Thị Hồng Đ được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con tên Nguyễn Lê Q, sinh ngày 17/4/2004; Nguyễn Thị Thu D, sinh ngày 27/9/2009 cho đến tuổi thành niên và lao động được. Anh Nguyễn Thanh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Lê Thị Hồng Đ cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở chị anh Nguyễn Thanh T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

- Về tài sản chung: không có.

- Về nợ chung: ghi nhận chị Đ xác định không có nợ chung, nhưng sau khi quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật, nếu có người khởi kiện xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của anh chị trong thời kỳ sống chung thì chị Đ và anh T vẫn phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

Án phí hôn nhân sơ thẩm: chị Lê Thị Hồng Đ phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai số 0000396 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang cấp ngày 10 tháng 12 năm 2018. Chị Đ đã nộp đủ.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Thư